

Bản án số: **42/2022/HS-ST**

Ngày: 20.4.2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Bảo Huyền Trân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Hồng Hải

Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Ngô Mạnh Lân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2022/TLST-HS ngày 12/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 13 tháng 05 năm 1981 tại tỉnh Quảng Nam; Nơi ĐKKHKT: Xã Q, huyện N, tỉnh Quảng Nam; Chỗ ở hiện nay: Số 19 đường L, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn X (chết) và bà: Trần Thị L1 (sinh năm 1952 - còn sống). Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Thu T1, sinh năm 1966; Địa chỉ: Số 121 đường P, phường G, quận K, thành phố Đà Nẵng. (đã chết do tai nạn).

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại: ông Phan Ngọc C, sinh năm 1959; Địa chỉ: Số 121 đường P, phường G, quận K, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 06 giờ 20 phút ngày 08/7/2021, Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô BKS 43H9-5644 có dung tích xi lanh 110 cm³ chạy trên làn đường giữa đường V, thành phố Đà Nẵng hướng từ cầu Rồng về sân bay Đà Nẵng với tốc độ khoảng 50 – 60 km/h. Khi đến giao lộ V – P, phường G, quận K, thành phố Đà Nẵng, T thấy đèn xanh còn 03 giây nên tăng tốc độ vượt qua, khi vào giao lộ thì phát hiện bà Nguyễn Thị Thu T1 điều khiển xe đạp đi theo hướng từ sân bay về đường P và đang chuyển hướng sang trái vào đường P, phường G, quận K, thành phố Đà Nẵng. Do khoảng cách quá gần, không kịp xử lý nên bánh xe trước của xe mô tô BKS 43H9-5644 do T điều khiển tông vào thân xe, bánh xe trước bên phải của xe đạp và tông vào người của bà Nguyễn Thị Thu T1. Hậu quả bà T1 bị thương được đưa vào bệnh viện cấp cứu và tử vong vào ngày 10/7/2021.

Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 81/GĐ-PY ngày 28/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị Thu T1 là đa chấn thương.

Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn giao nhau giữa đường V với đường P. Đường V là loại đường đôi, được rải nhựa phẳng, bằng. Giữa hai phần đường là dải phân cách cố định rộng 12m, chia đường V làm 2 chiều đường xe chạy riêng biệt. Mỗi chiều đường rộng 10,5m và có vạch kẻ trắng không liên tục, chia mỗi chiều thành 03 làn xe chạy rộng 3,50m. Tại nơi xảy ra tai nạn có bố trí hệ thống đèn tín hiệu giao thông và vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường.

Lấy mép đường bên phải đường V theo hướng thuận chiều từ cầu Rồng về sân bay Đà Nẵng làm mép chuẩn (1). Lấy mép bên phải đường P theo hướng thuận chiều xe từ đường P về đường N1 làm mép chuẩn (2).

- Xe mô tô biển kiểm soát 43H9 – 5644 ngã về trái, nằm trên khu vực vạch kẻ dành cho người đi bộ qua đường. Đầu xe hướng về phía Sân bay Đà Nẵng. Từ tâm trục bánh trước xe mô tô đo vào mép chuẩn (1) là 3,7m. Từ tâm trục bánh sau xe đo vào mép chuẩn (1) là 3,5m, đo vuông góc về phía cầu Rồng 5,6m là ngang với mép chuẩn (2).

- Vết máu trên mặt đường có hình dạng phức tạp nằm trên diện 23x13cm: Từ tâm vết máu đo vào mép chuẩn (1) là 2,90m, đo vuông góc về phía cầu Rồng 1,4m là ngang với trục bánh sau xe mô tô 43H9 – 5644 .

- Mảnh vỡ chất liệu nhựa màu xám bạc, kích thước mảnh vỡ (8,0x5,0)cm nằm trên mặt đường, trên bề mặt mảnh nhựa có các dấu vết bong, xước sơn. Từ tâm mảnh vỡ đo vào mép chuẩn (1) là 2,20m, đo vuông góc về hướng cầu rồng 3m là ngang với trục bánh sau xe mô tô 43H9 – 5644.

- Xe đạp ngã về bên trái nằm trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường, đầu xe hướng về phía cầu Rồng, chệch về mép chuẩn (1). Từ tâm trục bánh trước đo vào mép chuẩn (1) là 5,5m; Từ tâm của trục bánh xe sau đo vào mép chuẩn (1) là 5,9m; đo vuông góc về phía sân bay Đà Nẵng 2,0m là ngang với tâm trục bánh sau của xe mô tô biển kiểm soát 43H9 – 5644.

- Vết cày xước liên tục dài 0,5m do xe đạp để lại trên mặt đường theo hướng từ phía cầu Rồng về phía sân bay Đà Nẵng. Từ điểm bắt đầu và điểm kết thúc của vết đo vào mép chuẩn đều là 4,3m. Từ điểm bắt đầu vết xước đo vuông góc về phía sân bay 2,6m là ngang với trục bánh trước xe đạp.

Vật chứng thu giữ:

- Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, BKS 43H9-5644 do Nguyễn Văn N2 đứng tên sở hữu. Vào năm 2015, N2 bán xe này cho Nguyễn Văn T, chưa sang tên đổi chủ. Chuyển cho Chi cục thi hành án hình sự quận Thanh Khê bảo quản, chờ xử lý trong quá trình xét xử.

- 01 xe đạp nữ màu trắng bạc đã trả lại đại diện cho gia đình người bị hại là ông Phan Ngọc C.

Ngoài ra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng còn thu thập 02 đoạn video ghi nhận lại cảnh va chạm giao thông xảy ra lúc 06 giờ 18 phút ngày 08/7/2021 được trích xuất từ camera giám sát tại giao lộ V – P, thành phố Đà Nẵng được lưu trữ vào 01 đĩa CD: chuyển theo hồ sơ vụ án.

Khám phương tiện xác định:

- Đối với xe mô tô 43H9-5644:

+ Phần đầu tấm chắn bùn phía trước bánh xe trước bị nứt vỡ nhựa, kích thước 21x9cm, phần đầu vết nứt vỡ nhựa cách đất 56cm. Đồng thời, mặt ngoài bên trái đầu tấm chắn bùn trước này có vết xước nhựa hướng từ trước về sau kích thước 15x3,5cm.

+ Mặt ngoài má lốp bên trái bánh xe trước tại vị trí cách van bơm hơi 14c (theo chiều thuận của kim đồng hồ) có vết sạch bụi, kích thước 11x2,5cm

+ Mặt ngoài yếm xe bên trái tại vị trí dưới chân bên trái chữ Y trong dòng chữ Yamaha và cách đất 58cm có vết xước nhựa hướng từ trước về sau kích thước 7x4cm.

+ Đầu tay cầm lái bên trái có vết xước, mòn và xơ su kích thước 1,5x1cm

+ Phần đầu, phía dưới gác để chân bên trái người điều khiển có vết mòn, xơ su kích thước 0,5x0,5cm. Đồng thời dính lại chất màu trắng

- Đối với xe đạp:

+ Tay cầm lái xe đạp bị di lệch, xoay ngược chiều kim đồng hồ một góc 90°.

+ Vành bánh xe đạp bị cong vênh sang trái (phần mặt bên phải bị lõm vào, phần mặt bên trái lồi ra).

+ Giỏ xe đạp bị cong vênh, biến dạng, phần thân giỏ xe ở phía sau bên phải bị lõm vào phía trong kích thước lõm 23x22cm, đồng thời làm giỏ xe nghiêng lệch sang phải.

+ Mặt ngoài phía sau khung kim loại bên phải đỡ giỏ xe đạp và bảo vệ đèn xe tại vị trí cách đất 52cm phát hiện chất màu trắng bạc dính lại kích thước 4x0,7cm.

+ Thanh kim loại bên phải đỡ tấm chắn bùn sau của bánh xe trước bị biến dạng, cong lệch vào phía trong làm phần đuôi của tấm chắn bùn ép sát vào má lốp bên phải bánh xe trước gây kẹt bánh. Đồng thời, trên thanh kim loại này có dính lại chất màu đen.

+ Mặt ngoài, phía trước bên phải khung thân xe ở đoạn giữa phát hiện vết xước làm xước bụi, đồng thời dính lại chất màu đen nằm rải rác trên diện 6x2cm.

+ Mặt ngoài đầu bàn đạp bên trái có vết xơ su, mòn nhựa kích thước 6x3cm.

+ Mặt ngoài mép viền trên thành bên trái giỏ xe đạp có vết xước làm mòn nhựa, lộ kim loại kích thước 19x0,4cm. Đồng thời phần góc dưới phía trước của thành bên trái giỏ xe cũng phát hiện vết xước làm mòn nhựa, lộ kim loại kích thước 5x1cm.

+ Mặt ngoài đầu trục bánh xe trước bên trái có vết mòn kim loại và dính lại chất màu trắng.

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKS-TK, ngày 11/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa giữ nguyên nội dung quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Đồng thời căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án tù 15 tháng đến 21 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 42 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp cho bị hại là ông Phan Ngọc C yêu cầu bồi thường về phần dân sự số tiền 89.400.000đ. Bị

cáo T đã nộp 45.751.713đ tại Cơ quan Thi hành án quận Thanh Khê. Bị cáo còn phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền: 43.648.287đ vào ngày 20/10/2022.

Về xử lý vật chứng:

- Trả 01 Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS 43H9-5644 cho bị cáo Nguyễn Văn T nhưng tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

- 01 xe đạp nữ màu trắng bạc đã trả lại đại diện cho gia đình người bị hại, ông Phan Ngọc C nhận lại.

- Đối với 01 (một) đĩa CD chứa đoạn video liên quan vụ tai nạn giao thông được lưu cùng hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối hận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, xác định: Vào lúc 06 giờ 20 phút ngày 08/7/2021, giao lộ V – P, phường G, quận K, thành phố Đà Nẵng, bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô BKS 43H9-5644 không chú ý quan sát, đến đường giao nhau không giảm tốc độ, dẫn đến bánh xe trước của xe mô tô BKS 43H9-5644 tông vào thân xe, bánh xe trước bên phải của xe đạp và tông vào bà Nguyễn Thị Thu T1. Hậu quả: bà T1 tử vong vào ngày 10/7/2021.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự thuộc tình tiết định khung là "Làm chết một

người", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 10/CT-VKS-TK, ngày 11/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Nguyên nhân trực tiếp gây ra vụ tai nạn lỗi là do bị cáo Nguyễn Văn T khi tham gia giao thông đường bộ, đã không chú ý quan sát, đến đường giao nhau không giảm tốc độ, do ý thức chấp hành Luật giao thông đường bộ của người điều khiển phương tiện giao thông không cao, không đảm bảo an toàn, vi phạm vào khoản 23 Điều 8 và Điều 24 của Luật Giao thông đường bộ Việt Nam. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tính mạng của bà Nguyễn Thị Thu T1 mà còn xâm phạm đến trật tự giao thông đường bộ Việt Nam, nhất là trong thời điểm hiện nay, khi mà các vụ tai nạn giao thông ngày một gia tăng, ý thức chấp hành Luật Giao thông của nhân dân có phần hạn chế, gây hoang mang, lo lắng cho người tham gia giao thông trên đường bộ.

[5] Về mức độ lỗi của bị cáo là lỗi vô ý do cầu thả, hậu quả mà bị cáo đã gây ra là làm chết một người. Đối với bà Nguyễn Thị Thu T1 có một phần lỗi do chuyển hướng không chú ý quan sát, chưa đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông.

[6] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì thấy:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bản thân bị cáo trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả với số tiền 45.751.713đ. Người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có cha ruột là người có công cách mạng được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử đã xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Do vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có khả năng tự cải tạo và nếu không phải bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, bị cáo Nguyễn Văn T có nơi cư trú ổn định, hành vi phạm tội của bị cáo chưa đến mức độ phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà chỉ áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Như vậy cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê về tội danh và các điều luật áp dụng cũng như đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] *Về trách nhiệm dân sự:* Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp cho người bị hại - ông Phan Ngọc C và bị cáo T thống nhất thỏa thuận về việc bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần với số tiền là: 1.490.000đ x 60 tháng = 89.400.000đ và thời gian nhận số tiền còn lại vào ngày 20/10/2022. Bị cáo Nguyễn Văn T đã tự nguyện nộp số tiền: 45.751.713đ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Bị cáo Nguyễn Văn T còn phải bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền: 43.648.287đ vào ngày 20/10/2022.

Xét thấy việc thỏa thuận giữa ông C và bị cáo T là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] *Về xử lý vật chứng:*

- Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS 43H9-5644 do Nguyễn Văn N2 đứng tên sở hữu. Vào năm 2015, ông N2 bán xe này cho bị cáo Nguyễn Văn T nên cần tuyên trả xe lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

- 01 xe đạp nữ màu trắng bạc đã trả lại đại diện cho gia đình người bị hại, ông Phan Ngọc C nhận là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

- 01 (một) đĩa CD chứa đoạn video liên quan vụ tai nạn giao thông được lưu cùng hồ sơ vụ án.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.)

[10] *Án phí sơ thẩm:* Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ban hành ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo**, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 20 tháng 4 năm 2022).

Giao bị cáo về nơi bị cáo đang cư trú là Ủy ban nhân dân phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng để tiếp tục giám sát và giáo dục. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án Hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 591 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại - ông Phan Ngọc C về việc bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần với số tiền là: 89.400.000đ (Tám mươi chín triệu bốn trăm ngàn đồng).

Ông Phan Ngọc C - đại diện gia đình người bị hại được nhận số tiền 45.751.713đ theo biên lai thu số 0000762 ngày 19/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T tiếp tục bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần với số tiền là: 43.648.287đ cho người đại diện hợp pháp của bị hại - ông Phan Ngọc C vào ngày 20/10/2022.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ thi hành án, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Trả xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS 43H9-5644, có số khung: 035688; số máy: 35688 cho bị cáo Nguyễn Văn T nhưng tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng).

5. Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ban hành ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.182.414đ (Hai triệu một trăm tám mươi hai nghìn bốn trăm mười bốn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 20/4/2022).

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

(Đã giải thích về án treo)

Nơi nhận:

- Viện KSND quận Thanh Khê;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê;
- Viện KSND Tp Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT- Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan thi hành án hình sự quận Thanh Khê;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo; Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Bảo Huyền Trân